UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 628 /QĐ-UBND	*Đông Hà, ngày 06 tháng 4 năm 2011*

QUYẾT ĐỊNH
V/v ban hành Quy trình vận hành hồ chức nước thuỷ điện Đakrông 1 Huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình thuỷ lợi số 32/2001/PL-UBTVQH10 ngày 04/4/2001;

Căn cứ Nghị định số 72/2007/NĐ-CP ngày 07/5/2007 của Chính phủ về quản lý an toàn đập;

Căn cứ Tiêu chuẩn "Quy trình về lập và ban hành Quy trình vận hành điều tiết" (14TCN 121) của Bộ Nông nghiệp &PTNT;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Quảng Trị tại Tờ trình số 267/TTr-SNN ngày 01/4/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy trình vận hành hồ chứa thuỷ điện Đakrông 1 do Công ty cổ phần tư vấn Xây dựng điện 4 lập và Công ty cổ phần đầu tư Điện lực 3 quản lý và vận hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 kể từ ngày ký ban hành. Những Quy trình trước đây trái với Quy trình này đều bãi bỏ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 05/05/2009.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT, Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư Điện lực 3, Giám đốc Công ty cổ phần tư vấn Xây dựng điện 4, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- PCT: Nguyễn Q Chính;
- Lưu VT,CN.

TM.UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Cường

QUY TRÌNH VẬN HÀNH

Hồ chức nước thuỷ điện Đakrông 1, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị

(Kèm theo Quyết định số: 628 /QĐ_UBND ngày 06/ 4 / 2011

của UBND tỉnh Quảng Trị)

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1. Mọi hoạt động có liên quan đến quản lý khai thác và bảo vệ an toàn công trình thuỷ điện Đakrông 1 đều phải tuân thủ:

1. Luật Tài nguyên nước số 08/1998/QH10, do Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/01/1999; Nghị định số 179/1999/NĐ-CP ngày 30/12/1999 quy định việc thi hành Luật Tài nguyên nước.

2. Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão đã được Uỷ ban Thường vụ Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (khoá IX) thông qua ngày 20/03/1993 và đã được sửa đổi bổ sung một số điều ngày 24/8/2000 và Nghị định số 08/2006/NĐ-CP ngày 10/01/2006 của Chính phủ V/v hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh phòng chống lụt, bão.

3. Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thuỷ lợi (*số 32/2001/PL-UBTVQH10 ngày 15/4/2001).*

4. Nghị định về quản lý an toàn đập số 72/2007/NĐ-CP ngày 07/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Quyết định số 285/2006/QĐ-TTg ngày 25/12/2006 của Thủ tướng Chính phủ về nội dung thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện quy trình vận hành hồ chứa thuỷ điện.

6. Các tiêu chuẩn, quy phạm khác có liên quan tới công trình thuỷ công của hồ chức nước.

Điều 2. Quy trình này áp dụng cho công tác vận hành hồ chứa thuỷ điện Đakrông 1 nhằm đảm bảo các yêu cầu theo thứ tự ưu tiên sau:

1. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho công trình đầu mối thuỷ điện Đakrông 1 chủ động đề phòng mọi bất trắc, với mọi trận lũ có chu kỳ lặp lại nhỏ hơn hoặc bằng 500 năm một lần, không được để mực nước hồ chứa vượt mức nước lũ kiểm tra ở cao trình 188,5m.

2. Cung cấp điện lên lưới điện quốc gia phục vụ kinh tế - xã hội.

Điều 3. Các thông số chính của công trình.

1. Tên công trình: Công trình thuỷ điện Đakrông 1

2. Địa điểm xây dựng: Tọa độ địa lý của lưu vực sông Đakrông đến tuyến đập công trình thủy điện Đakrông 1 nằm trong phạm vi 16°30'52" - 16^{0}49'52" vĩ độ Bắc, 107^{0}04'22" - 107^{0}04'26" kinh độ Đông. Công trình nằm trên địa bàn xã Húc Nghì huyện Đakrông tỉnh Quảng Trị.

3. Cấp công trình: Công trình cấp III theo TCXD VN 285: 2002

4. Thông số chính của công trình: Theo hồ sơ dự án được duyệt

Điều 4. Nguyên tác vận hành hồ chứa.

Công tác vận hành hồ chứa thuỷ điện Đakrông 1 theo các nguyên tắc sau:

1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các công trình ở tuyến đầu mối thủy điện Đakrông 1.

2. Khai thác hiệu quả nguồn nước cho phát điện

II. VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH ĐIỀU TIẾT CHỐNG LŨ

Điều 5. Quy định về thời gian mùa lũ.

Để đảm bảo an toàn cho công trình đầu mối, nâng cao hiệu ích phát điện và giảm lũ cho hạ du, quy định mùa lũ từ 01 tháng 9 đến 31 tháng 12 hàng năm.

Điều 6. Trình tự phương thức vận hành cửa van đập tràn.

1. Phương thức vận hành bình thường.

Cửa van đập tràn được áp dụng chế độ mở từ thấp đến cao như sau: độ mở a=0,5m; 1,0m; 1,5m; 2,0m; 2,5m... 11,0m và mở hết. Trình tự đóng được thực hiện ngược với trình tự mở, thứ tự đóng sau được thực hiện sau khi hoàn thành thứ tự đóng trước đó.

2. Phương thức vận hành khẩn cấp: Trong trường hợp khẩn cấp cho phép mở cửa van tối đa theo thiết kế.

3. Phương thức vận hành bằng tay:

Trong trường hợp gặp sự cố về điện hoặc sự cố về thiết bị điều khiển cho phép vận hành đập tràn bằng tay.

Yêu cầu: Nghiêm cấm việc để nước tràn qua đỉnh cung tràn trong mọi trường hợp.

Điều 7. Điều tiết lũ và vận hành cửa van đập tràn.

Quy định về mức nước: Cao trình mực nước trước lũ (MNTL) ở MND=181,0m.

Quy định chế độ vận hành: Căn cứ vào lưu lượng lũ vào hồ chứa và mực nước hồ chứa, phương thức vận hành cửa van đập tràn như sau:

1. Nguyên tắc cơ bản: Duy trì mực nước hồ ở cao độ MNTL=181,0m bằng chế độ xả nước qua nhà máy thuỷ điện và chế độ đóng mở cửa van đập tràn.

2. Trình tự phương thức đóng mở cửa van đập tràn quy định tại Điều 6.

3. Khi mực nước hồ từ cao độ 181,0m có khả năng dân cao, tiến hành mở cửa van cung với độ mở 0,5m. Khi mực nước hồ tiếp tục tăng lên tiến hành mở dần theo từng chế độ mở cửa cửa van.

4. Khi mực nước hồ hạ xuống cao độ 181,0m tiến hành đóng dần cửa van theo trình tự ngược với trình tự mở. Khi đóng cửa van xuống cao độ 170,0m mực nước hồ chứa trở về MNTL=181,0m.

Điều 8. Vận hành đảm bảo công trình.

Việc vận hành cửa van phải tiến hành theo trình tự để tổng lưu lượng xả xuống hạ du không được lớn hơn lưu lượng đến hồ chứa.

III. VẬN HÀNH ĐIỀU TIẾT NƯỚC PHÁT ĐIỆN

Điều 9. Nguyên tắc chung.

1. Duy trì hồ chứa ở mực nước cao để phát điện.

2. Khi lưu lượng đến hồ nhỏ hơn lưu lượng thiết kế nhà máy thủ điện Đakrông 1 tích nước trong các giờ thấp điểm, giờ bình thường và phát điện vào giờ cao điểm của biểu đồ phụ tải. Trong ngày mực nước hồ dao động từ mực nước dâng (MND) đến mực nước chết (MNC).

Điều 10. Khi hạ du có nhu cầu xả nước trái với quy định trong quy trình này thì cơ quan có yêu cầu phải đề nghị với UBND tỉnh Quảng Trị xem xét quyết định.

IV. QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC VẬN HÀNH

Điều 11. Trách nhiệm của Giám đốc Công ty CP đầu tư điện lực 3:

1. Giám đốc Công ty CP đầu tư điện lực 3 có trách nhiệm ban hành và thực hiện lệnh vận hành công trình theo quy định trong quy trình này.

2. Trường hợp xảy ra những tình huống bất thường, không thực hiện được theo đúng quy trình vận hành, Giám đốc Công ty CP đầu tư điện lực 3 phải triển khai ngay các biện pháp đối phó phù hợp, đồng thời báo cáo UBND tỉnh Quảng Trị (qua BCH Phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Quảng Trị).

3. Báo cáo BCH Phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Quảng Trị các số liệu về hồ Đakrông 1 của tất cả các lần quan trắc đo đạc trong suốt thời gian làm nhiệm vụ điều tiết chống lũ:

- Mực nước thượng lưu
- Lưu lượng vào hồ, lưu lượng xả, lưu lượng tháo quan tua bin
- Dự tính khả năng gia tăng mực nước hồ
- Trạng thái làm việc của công trình

4. Sau mỗi trận lũ và sau cả mùa lũ, Giám đốc Công ty CP đầu tư điện lực 3 phải tiến hành ngay các công tác sau:

- Kiểm tra tình trạng ổn định, an toàn của công trình, thiết bị bao gồm cả ảnh hưởng xói lở ở hạ lưu đập tràn.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng ở địa phương kiểm tra thiệt hại thượng lưu và hạ lưu đập.
- Lập báo cáo diễn biến lũ.

- Sửa chữa những hư hỏng nguy hiểm đe doạ đến sự ổn định, an toàn công trình và thiết bị.

- Báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện những công tác trên.

Điều 12. Trách nhiệm về an toàn công trình.

1. Lệnh vận hành hồ thủy điện Đakrông 1 nếu trái với các quy định trong quy trình này, dẫn đến công trình đầu mối, dân sinh ở hạ du bị thiệt hại thì người ra lệnh phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Trong quá rình vận hành công trình nếu phát hiện có nguy cơ xảy ra sự cố công trình đầu mối, đòi hỏi phải điều chỉnh tức thời thì Giám đốc Công ty CP đầu tư điện lực 3 có trách nhiệm xử lý sự cố, đồng thời báo cáo UBND tỉnh Quảng Trị theo dõi và chỉ đạo.

3. Tháng 8 hàng năm là thời kỳ tổng kiểm tra trước mùa lũ. Giám đốc Công ty CP đầu tư điện lực 3 có trách nhiệm tổ chức kiểm tra các trang, thiết bị, các hạng mục công trình và tiến hành sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng để đảm bảo vận hành an toàn theo chế độ làm việc quy định, đồng thời báo cáo kết quả về UBND tỉnh Quảng Trị để theo dõi, chỉ đạo.

4. Trường hợp có sự cố công trình và trang thiết bị, không thể sửa chữa xong trước ngày 01 tháng 9, Giám đốc Công ty CP đầu tư điện lực 3 phải có biện pháp xử lý phù hợp kịp thời và báo cáo với UBND tỉnh Quảng Trị.

Điều 13. Trách nhiệm của BCH phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Quảng Trị:

- Thông báo kịp thời tình hình mưa lũ trên các lưu vực để Công ty CP đầu tư điện lực 3 chủ động đối phó;

- Chỉ đạo Công ty CP đầu tư điện lực 3 phòng chống lụt bão và xử lý các tình huống bất thường có ảnh hưởng đến an toàn các công trình đầu mối, thượng và hạ lưu đập.

Điều 14. Trách nhiệm của UBND tỉnh Quảng Trị.

Chỉ đạo các cơ quan liên quan trong địa bàn tỉnh phối hợp với Công ty CP đầu tư điện lực 3 thực hiện đúng các quy định trong Quy trình vận hành này.

Điều 15. Phương thức thông tin, báo cáo vận hành công trình.

Các lệnh, ý kiến chỉ đạo, kiến nghị, trao đổi có liên quan đến việc vận hành và chống lũ của hồ thuỷ điện Đakrông 1 đều phải thực hiện bằng văn bản, đồng thời bằng fax, thông tin trực tiếp qua điện thoại, chuyển bản tin bằng mạng vi tính, sau đó văn bản gốc được gửi để theo dõi, đối chiếu và lưu hồ sơ quản lý.

Điều 16. Hiệu lệnh thông báo xả lũ.

1. Khi đập tràn đang ở trạng thái đóng hoàn toàn, 30 phút trước khi xả lũ, kéo 3 hồi còi, mỗi hồi còi dài 20 giây và cách nhau 10 giây.

2. Khi đập tràn đang ở trạng thái xả lũ mà tăng thêm mưu lượng xử thì kéo 3 hồi còi dài 20 giây, cách nhau 10 giây.

3. Khi xảy ra các trường hợp đặc biệt cần phải xả nước khẩn cấp để đảm bảo an toàn công trình thì kéo 5 hồi còi, mỗi hồi còi dài 30 giây và cách nhau 5 giây, say khi kết thúc hiệu lệnh mới được phép xả.

4. Khi đập tràn kết thúc xả lũ xuống hạ lưu thì kéo 1 hồi còi dài 30 giây.

5. Trong quá trình vận hành điều tiết nước phát điện nếu làm tăng đột ngột lưu lượng xả xuống hạ lưu cần tiến hành kéo một hồi còi dài 30 giây, sau đó mới được xả nước xuống hạ lưu.

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Trong quá trình thực hiện quy trình này để vận hành công trình thuỷ điện Đakrông 1, nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Công ty CP đầu tư điện lực 3, Thủ trưởng các đơn vị liên quan phải kiến nghị kịp thời cho UBND tỉnh Quảng Trị để xem xét quyết định./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Cường